TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA** Bản án số: 46 /2019/HSST Ngày: 31/01/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nguyệt;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Tiếp;

2. Ông Lê Cát Tưởng.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá tham gia phiên toà*:*

Bà Vũ Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn V - Sinh năm: 1962; tại Thanh Hóa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: đường L, phường Đ, thành phố T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 7/10; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông: Lê Văn P và bà Lê Thị N; Vợ: Đỗ Thị N2; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2013 bị Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi: " Đánh nhau". Năm 2014 bị Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi: " Trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác"; Năm 2016 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi: " Xâm hại sức khỏe người khác". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đỗ Thị N2 - sinh năm : 1967 (Có mặt)

Địa chỉ: đường L, phường Đ, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lê Văn V và vợ là bà Đỗ Thị N2, nên bà N2 chuyển ra ngoài thuê nhà ở, mang theo trích lục đất của gia đình. Khoảng 15giờ 30' ngày 29/9/2018 bà N2 đi cùng với em gái là chị Đỗ Thị H đến nhà ông Nguyễn Mạnh H2 ở đường L, phường Đ, thành phố T (hàng xóm của gia đình Lê Văn V và bà Đỗ Thị N2), lúc sau bà N2 đi ra trước nhà ông Huê, thì Lê Văn V từ trong nhà chạy ra tay cầm con dao dài khoảng 60cm chém vào người bà N2, làm bà N2 bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập hồi 08giờ 30' ngày 01/10/2018 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa: Bà Đỗ Thị N2 bị các vết thương: Vai phải trầy xước bầm tím, vết thương cẳng tay phải kích thước (3x4) cm; Vết thương bàn tay phải kích thước (3x7)cm, đứt xương bàn ngón 5 tay phải; Vết thương vùng lưng kích thước 10cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 686/2018 TTPY ngày 05/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa: Bà Đỗ Thị N2 bị tổn thương cơ thể là 14% sức khỏe.

Về phần bồi thường dân sự: Bà Đỗ Thị N2 không yêu cầu Lê Văn V phải bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 38/CT –VKS- TPTH ngày 05/01/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Lê Văn V về tội " Cố ý gây thương tích ", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho bà N2 mất 14 % sức khỏe.

Bị hại không yêu cầu bị cáo phồi thường về dân sự, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử theo quy định pháp luật.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS

năm 2015 sửa đổi năm 2017, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận tự tự nguyện của bà N2 không yêu cầu bị cáo Lê Văn V bồi thường dân sự.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân : Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn V thừa nhận: Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, nên khoảng 15giờ 30’ ngày 29/9/2018, tại trước đường L, phường Đ, thành phố T, Lê Văn V dùng dao chém vào người vợ là bà Đỗ Thị N2, hậu quả bà N2 bị tổn hại 14% sức khỏe.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo, bị hại tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”, tội danh và khung hình phạt được qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017.

[4]. Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng mà Lê Văn V đã dùng dao gây thương tích cho vợ của mình là bà N2 tổn hại 14% sức khỏe. Hành vi của bị cáo Lê Văn V đã xâm phạm đến sức khoẻ của người khác (là chính vợ mình, có tính chất bạo lực gia đình), ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5]. Về nhân thân, trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu 03 lần bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe của người khác. Bản thân bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, với bản tính hung hãn, xem thường pháp luật. Xem thường tính mạng sức khỏe của người khác bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho chính vợ của mình làm bà N2 làm tổn hại sức khỏe 14% . Với tính chất và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà N2 không yêu cầu bị cáo Lê Văn V bồi thường dân sự về thương tích V gây ra cho chị. Xét đây là sự tự nguyện của bà N2 nên chấp nhận.

[7]. Đối với vật chứng: Con dao mà bị cáo V dùng gây thương tích cho chị N2 . Sau khi gây thương tích xong bị cáo đã vứt xuống sông nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi năm 2017;khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Lê Văn V 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 15/11/2018.

Về trách nhiệm dân sự : Chấp nhận sự tự nguyện của bà N2 không yêu cầu bị cáo V bồi thường dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt